

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2019/HSST
Ngày 29 tháng 5 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dềnh Bá Lòng;
Bà Vừ Mái Lìa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên - Thư ký - Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án đưa vụ án ra xét xử số: 69/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lo Văn B**; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 26/12/1992 tại xã H, huyện TD, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: bản C, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lo Quản M (đã chết) và bà Lo Thị T; có vợ là Kê Thị V và 01 (một) con; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt từ ngày 06/03/2019 đến nay, hiện đang tạm giam. Bị cáo có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Công Th - Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Nghệ An. Có mặt;

- Người làm chứng: Anh Lữ Văn T. Sinh năm 1980; Trú tại: bản C, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo cáo trạng số 63/CT-VKS-HS ngày 04/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An thì bị cáo Lo Văn B đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lo Văn B thừa nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với các tình tiết như nội dung cáo trạng đã nêu, cụ thể là: Vào hồi 17 giờ ngày 05/03/2019, Lo Văn B đi bộ từ nhà đến khu vực rừng thuộc bản C, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy. Khi đến nơi Lo Văn B gặp một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết (quốc tịch Lào), tại đây Ba hỏi và mua với người đàn ông này 01 gói ma túy với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Mua ma túy xong, Lo Văn B cất dấu vào trong người rồi đi bộ về nhà. Khi về đến nhà, Lo Văn B lấy một ít ma túy ra sử dụng, số còn lại gói vào như cũ rồi cất dấu trong túi quần để sử dụng dần.

Đến khoảng 15 giờ ngày 06/03/2019, Lo Văn B đi bộ từ nhà ra đón xe khách để đi làm công ty, khi Lo Văn B đi đến khu vực bản Y, xã ML, huyện KS thì bị tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 (một) gói chất màu trắng (nghỉ là heroine) được gói bằng vỏ bao thuốc lá cò mềm.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 10 giờ 15 phút ngày 07/03/2019 đã xác định: Số chất màu trắng (nghỉ là hêrôin) thu giữ của Lo Văn B có khối lượng 0,2g (Không phải hai gam). Hội đồng niêm phong đã trích 0,1g (Không phải một gam) chất màu trắng để gửi đi giám định.

Kết luận giám định số 431/KL- PC09(MT) ngày 11/03/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng ghi thu của Lo Văn B gửi tới giám định là ma túy (heroine).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lo Văn B mức án từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo Lo Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 15 giờ ngày 06/03/2019, tại bản Y, xã M, huyện KS, tỉnh Nghệ An, Lo Văn B bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ 0,2g (Không phải hai gam) ma túy heroine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi đó của bị cáo Lo Văn B đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

a).....

c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức được ma túy bị Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người và cũng làm mờ mịt phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng

trữ trái phép làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, vì vậy hành vi đó phải được xử lý nghiêm minh, cần tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy rằng: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lo Văn B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, tài sản không có nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[5] Trong vụ án này có người đàn ông dân tộc Thái (quốc tịch Lào) đã bán ma túy cho Lo Văn B, quá trình điều tra không xác định được danh tính cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy (heroine) đã thu giữ của bị cáo, sau khi trích gửi giám định thì số còn lại là 0,1g (không thấy một gam) heroine và vỏ giấy niêm phong ban đầu là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố: Bị cáo Lo Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lo Văn B 13 (Mười ba) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 06/3/2019 (ngày bị cáo bị bắt).

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện có viền xanh đỏ, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và dấu điểm chỉ của đối tượng Lo Văn B, bên trong có chứa 0,1g (Không thấy một gam) heroine và vỏ giấy niêm phong ban đầu.

Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ ngày 06/5/2019 giữa Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lo Văn B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Kỳ Sơn;
- CQTHAHS huyện Kỳ Sơn;
- CCTHADS huyện Kỳ Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc